

NGÀNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP KHÔNG NGỪNG PHÁT TRIỂN

TẠ QUANG BỬU

Kỉ niệm 30 năm thành lập nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, nhân dân ta rất tự hào với nền giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp của mình. Tuy còn non trẻ, nhưng chúng ta đã vượt qua được nhiều khó khăn, kiên trì và sáng tạo trong việc thực hiện ngày càng tốt hơn nguyên lí, phương châm giáo dục của Đảng, do đó đã đạt được những thành tích cơ bản làm cơ sở để tiếp tục tiến lên mạnh mẽ. Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã khẳng định : « Về văn hóa giáo dục, thành tựu của chúng ta thật là kì diệu » (1).

Thành tích lớn thứ nhất là ta đã đào tạo được một đội ngũ khá đông đảo cán bộ chuyên môn, có tinh thần hăng hái, làm việc tận tụy, bước đầu có cống hiến tốt cho sự nghiệp cách mạng.

Về đội ngũ cán bộ khoa học kĩ thuật, quá khứ để lại cho chúng ta hầu như một con số không. Mãi đến năm 1954, ở miền Bắc mới chỉ có 500 người có trình độ đại học và 3000 người có trình độ trung học chuyên nghiệp ; trong đó 85% cán bộ đại học và gần 70% cán bộ trung học chuyên nghiệp công tác trong các ngành giáo dục, i tế, văn hóa ; các ngành sản xuất vật chất, số cán bộ khoa học và kĩ thuật hầu như chưa có.

Chỉ trong một thời gian ngắn, dưới sự chỉ đạo của đường lối, quan điểm giáo dục và đào tạo cán bộ của Đảng, với tinh thần dựa vào sức mình là chính, công tác đào tạo cán bộ khoa học và kĩ thuật đã phát triển mạnh mẽ. Ngay trong những năm chống chiến tranh phá hoại rất ác liệt của đế quốc Mĩ, công tác đào tạo cán bộ vẫn được phát triển với qui mô lớn, tốc độ nhanh và phần đầu nâng cao chất

lượng đào tạo toàn diện. Nhờ vậy, đến nay ta đã có hơn 8 vạn cán bộ có trình độ đại học (so với năm 1954 tăng hơn 170 lần) và hơn 20 vạn cán bộ có trình độ trung học chuyên nghiệp (so với năm 1954 tăng 70 lần). Đội ngũ cán bộ đã đào tạo ra gần đủ các ngành nghề chủ yếu, cần thiết cho việc xây dựng đất nước, trong đó có 50% đang trực tiếp phục vụ ở các ngành sản xuất.

Ở nước ta đang hình thành một đội ngũ chuyên gia có khả năng giải quyết một số vấn đề khoa học, kĩ thuật ở trình độ phức tạp mà trước đây ta thường nhờ chuyên gia các nước anh em giúp giải quyết.

Với một đội ngũ cán bộ khoa học và kĩ thuật « có tinh thần hăng hái, làm việc tận tụy, bước đầu có những cống hiến tốt » (2), chúng ta đã khắc phục được một bước quan trọng tình trạng rất thiếu thốn cán bộ chuyên môn trong những năm trước đây ; góp phần quan trọng vào bước chuyển biến lớn của cuộc cách mạng văn hóa của nước ta ; anh chị em sẽ đóng vai trò rất lớn trong việc thực hiện các đường lối chủ trương của Đảng, và là một nhân tố cơ bản trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Thành tích lớn thứ hai là chúng ta đã xây dựng được một hệ thống tương đối lớn các trường đại học và trung học chuyên nghiệp xã hội chủ nghĩa, tạo nền cơ sở vững chắc để phát

(1) Phạm Văn Đồng, 25 năm chiến đấu và thắng lợi, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, trang 27.

(2) Nghị quyết của Bộ Chính trị về công tác cán bộ trong giai đoạn mới, tháng 2-1973.

triển mạnh mẽ công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ trong thời gian tới.

Đến nay, miền Bắc có 37 trường đại học với 55 700 học sinh và 8 650 giáo viên; có 186 trường trung học chuyên nghiệp, với 69 800 học sinh và 6 600 giáo viên. Ngành đại học và trung học chuyên nghiệp phát triển như vậy là nhanh (xem so sánh ở bảng 1).

Những nhân tố gì đã giúp cho ngành đại học và trung học chuyên nghiệp đạt được thành tích nói trên?

Một là: những thành tích to lớn nói trên của nền giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp là thắng lợi của đường lối giáo dục và đào tạo cán bộ đúng đắn, độc lập, sáng tạo của Đảng và Nhà nước ta. Đặc biệt, sự chăm sóc thường xuyên và ân cần của Bác Hồ đối với công tác giáo dục và đào tạo cán bộ là nguồn sức mạnh động viên cổ vũ toàn thể giáo viên, học sinh, cũng như cán bộ, công nhân, viên chức các trường đại học và trung học chuyên nghiệp, phấn đấu không ngừng đưa sự nghiệp giáo dục và đào tạo cán bộ tiến lên mạnh mẽ và vững chắc. Thấu suốt đường lối của Đảng, chúng ta đã từng bước xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa, làm cho nhà trường đại học và trung học chuyên nghiệp là một trong những công cụ của chuyên chính vô sản. Xuất phát từ nhiệm vụ chính trị của đất nước, chúng ta đã xác định nhiệm vụ cụ thể của nhà trường, nhằm phục vụ tốt yêu cầu trước mắt và lâu dài của cách mạng. Nhờ vậy, đến nay chúng ta đã có thể tự lực đào tạo cho đất nước không những chỉ có thầy thuốc, giáo viên, mà cả những kĩ sư, kĩ thuật viên, những nhà kinh tế phục vụ các

lĩnh vực trực tiếp sản xuất (từ thiết kế đến các quá trình công nghệ, từ những công trình nhỏ đến công trình lớn, và đủ các ngành kinh tế quốc dân).

Hai là: Đội ngũ cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lí, công nhân, viên chức và học sinh các trường đã phát huy tinh thần cách mạng tiến công, vượt qua muôn vàn khó khăn, tích cực chấp hành đường lối, nguyên lí giáo dục của Đảng, quán triệt và thể hiện quan điểm chất lượng toàn diện vào tất cả các khâu của các công tác đào tạo (kế hoạch học tập, chương trình nội dung phương pháp giảng dạy và học tập v.v....), đã phát triển mạnh mẽ công tác đào tạo theo qui mô lớn, tốc độ nhanh, ngay cả trong hoàn cảnh chiến tranh phá hoại ác liệt của đế quốc Mĩ. Nhiệm vụ của nhà trường là vừa rèn luyện phẩm chất, vừa bồi dưỡng năng lực cho học sinh; đào tạo và rèn luyện họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng vừa chuyên. Các trường đã sáng tạo được nhiều biện pháp và tích lũy được nhiều kinh nghiệm về mặt này; đặc biệt, là gắn nhà trường với thực tiễn sản xuất, chiến đấu bằng nhiều hình thức kết hợp phong phú giữa giảng dạy, học tập với lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học với các hoạt động cách mạng khác trong xã hội. Nhờ vậy các trường không những đã từng bước nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, mà còn góp phần giải quyết có kết quả nhiều vấn đề do thực tiễn cách mạng của nước ta đề ra, thể hiện rõ nhất là trong những tháng tham gia khắc phục hậu quả lũ lụt (1971), tham gia giải quyết các yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước, và từ năm 1972 lại đây, thực hiện chỉ thị 222/TTg, các trường đã

Bảng 1

	Năm học 1955 1956	Năm học 1964 1965	Năm học 1974 1975	Số lượng năm học 1974—1975 so với 1955—1956	Số lượng năm học 1974—1975 so với 1964—1965
Số trường đại học	2	16	37	18 lần	2,3 lần
Số trường THCN	9	112	186	20 lần	1,7 lần
Số học sinh đại học	1.200	29.300	55.700	46 lần	1,8 lần
Số học sinh THCN	2.800	45.600	69.800	25 lần	1,6 lần
Số giáo viên đại học	40	2.750	8.650	216 lần	3,1 lần
Số giáo viên THCN	110	3.000	6.600	60 lần	2,2 lần

cố gắng kết hợp khăng khít giữa công tác giảng dạy, học tập với công tác phục vụ.

Nhờ sống trong phong trào quần chúng sôi sục đấu tranh cách mạng mà thầy và trò các trường đại học và trung học chuyên nghiệp đã thu được những kết quả trên nhiều mặt: vững vàng hơn về lập trường, quan điểm; phương pháp tư tưởng và phương pháp công tác được xác định đúng đắn hơn; nội dung bài giảng phong phú hơn; các đề tài nghiên cứu khoa học và kĩ thuật có giá trị thiết thực hơn trách nhiệm của thầy, của trò tốt hơn; quan hệ giữa thầy và trò đúng là quan hệ đồng chí v.v...

Ba là, các trường chấp hành nghiêm chỉnh đường lối cán bộ của Đảng trong công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ. Phần lớn học sinh xuất thân từ gia đình công nhân, nông dân, trí thức xã hội chủ nghĩa. Số học sinh dân tộc thiểu số hiện nay ở đại học cũng như ở trung học chuyên nghiệp gấp 2,4 lần so với năm học trước chiến tranh. Mấy năm nay, trong tổng số những học sinh được tuyển vào các trường đại học, trên 20% là những người đã trải qua sản xuất, chiến đấu và công tác. Tỷ lệ học sinh gái hiện nay chiếm 40% trong tổng số học sinh đại học, và 50,3% trong tổng số học sinh trung học chuyên nghiệp (năm học 1964 — 1965 tỷ lệ học sinh gái ở đại học là 12%, ở trung học chuyên nghiệp là 16,9%). Nhiều cán bộ quản lí cán bộ, nòng cốt đã được bồi dưỡng về kiến thức khoa học kĩ thuật, về quản lí kinh tế, bằng hình thức tại chức hoặc bằng hình thức chuyên tu.

Bốn là: Công tác đào tạo cán bộ chuyên môn của các trường được tiến hành dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tổ chức Đảng ở các trường đã thường xuyên giáo dục quần chúng về đường lối, chính sách chung, đặc biệt về đường lối, quan điểm giáo dục và đào tạo cán bộ của Đảng và Nhà nước; đã nắm vững công tác chính trị, tư tưởng, coi đây là công tác hàng đầu có ý nghĩa quyết định đối với các mặt công tác trong nhà trường; đã chú trọng công tác xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức ngày càng vững mạnh. Các tổ chức Đảng đã luôn luôn phát huy quyền lực của bộ máy quản lí nhà trường, phát huy tinh thần làm chủ tập thể của giáo viên, học sinh, công nhân, viên chức tham gia quản lí dân chủ nhà trường, thông qua Công đoàn và Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh. Vai trò « hạt nhân lãnh đạo » của Đảng đã bảo đảm cho các trường khắc phục được nhiều khó khăn, hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ được giao.

Năm là, trong quá trình phát triển, ngành đại học và trung học chuyên nghiệp đã biết

dựa vào dân, tranh thủ sự giúp đỡ của nhân dân, và các cơ sở sản xuất, các cơ quan văn hóa, khoa học, v.v... Nhờ sự giúp đỡ đó, việc thực hiện nguyên lí, phương châm giáo dục của Đảng cũng như việc xây dựng nhà trường, v.v... gặp nhiều thuận lợi. Trong thời gian chống thực dân Pháp trước đây, cũng như trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước vừa qua, các trường bảo đảm được an toàn, tiếp tục phát triển mạnh sự nghiệp đào tạo cán bộ, bảo đảm chất lượng đào tạo toàn diện, một phần quan trọng là nhờ sự tham gia của xã hội vào công tác đào tạo cán bộ. Thầy, trò, cán bộ của các nhà trường cùng ở, cùng ăn với nhân dân; lớp học ở dưới rừng rậm, phòng thí nghiệm trong hang đá. Vừa giảng dạy, vừa học tập, thầy và trò lại vừa cùng với nông dân, công nhân sản xuất, cùng với các đơn vị quân đội đánh giặc. Đế quốc Mĩ nhiều bom đạn nhưng không phá nổi sự nghiệp giáo dục, đào tạo cán bộ của chúng ta. Không những ta đã thắng chúng trên mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao, mà cả trên mặt trận giáo dục và đào tạo cán bộ.

Sáu là, trong quá trình phát triển, các trường đại học và trung học chuyên nghiệp đã biết chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất, kĩ thuật, cải tiến công tác tổ chức và quản lí, coi đó là những điều kiện quan trọng nhất để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của nhà trường.

Đội ngũ cán bộ giảng dạy, lực lượng cốt cán trong sự nghiệp giáo dục, được xây dựng ngày càng vững mạnh, theo phương châm tự lực, vừa làm vừa học và thường xuyên được bồi dưỡng toàn diện. Đến nay, đội ngũ này trưởng thành tương đối nhanh cả về số lượng và chất lượng. Tỷ lệ trung bình về giáo viên so với học sinh là 1/7 đối với đại học, và 1/10 đối với trung học chuyên nghiệp (xem cơ cấu đội

Bảng 2

	Số lượng người (1975)	Tỷ lệ % trong tổng số
Tổng số cán bộ giáo viên đại học	8650	100
Trong đó:		
Tiến sĩ và phó tiến sĩ	770	8,9
Thực tập sinh khoa học sau đại học	263	3,0
Thâm niên trên 10 năm	1764	20,4
Nữ	1610	18,6

ngũ giáo viên đại học ở bảng 2). Nói chung, anh chị em có phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng tốt, tin tưởng vào đường lối, quan điểm đào tạo cán bộ của Đảng, và cố gắng phấn đấu theo yêu cầu: thầy giáo vừa là người truyền bá kiến thức, vừa là kĩ sư tâm hồn. Trình độ khoa học, kĩ thuật, nghiệp vụ và khả năng kết hợp lí luận với thực tiễn của anh chị em được nâng cao không ngừng. Đội ngũ cán bộ giảng dạy đã phấn đấu liên tục để nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện; thường xuyên cải tiến chương trình, nội dung cho ngày một phù hợp hơn với những thành tựu hiện đại của khoa học, kĩ thuật thế giới và kết hợp chặt chẽ với thực tế nước ta; chú trọng cải tiến phương pháp đào tạo cho ngày một quán triệt hơn nguyên lí, phương châm giáo dục của Đảng. Đến nay phần lớn các giáo trình do các cán bộ giảng dạy các trường đại học biên soạn được dùng làm tài liệu giáo khoa chính thức, thay thế dần cho những tài liệu dịch phải dùng trong những năm đầu mới mở trường. Trong 5 năm qua, đã xuất bản cho các trường đại học 220 cuốn sách giáo khoa dùng chung cho các trường cùng một khối ngành chuyên môn, trong đó 68 cuốn về khoa học cơ bản, 125 cuốn về kĩ thuật cơ sở, 16 cuốn về chuyên môn, một số sổ tay kĩ thuật. Ngoài ra cũng đã xuất bản một số sách về kinh tế và khoa học xã hội. Một số kết quả nghiên cứu khoa học ở trong nước đã được đưa vào những giáo trình đó.

Đội ngũ cán bộ giảng dạy đã cố gắng nghiên cứu khoa học nhằm giải quyết các vấn đề do thực tiễn nước ta đề ra. Nhiều kết quả nghiên cứu được ứng dụng phục vụ những yêu cầu trong thời kì chiến tranh chống Mĩ, cứu nước, ví dụ: các biện pháp vượt sông bảo đảm vận tải ra tiền tuyến trong tình hình địch tập trung đánh phá cầu đường; những biện pháp cấp cứu, điều trị vết thương do vũ khí hiện đại của địch gây ra; ứng dụng vi sinh vật phục vụ sản xuất thực phẩm; thiết kế và thi công những cơ sở công nghiệp địa phương phù hợp với thời chiến; các giống cây con có năng suất cao v.v... Các trường, khoa, bộ môn về khoa học xã hội đã đạt được những kết quả nghiên cứu khoa học về lịch sử dân tộc, khảo cổ học, ngôn ngữ học, dân tộc học, lí luận văn học v.v... Đồng thời, chúng ta cũng dành ra một lực lượng nhất định cho việc nghiên cứu những đề tài về điều tra cơ bản, khoa học cơ bản. Nhiều công trình về toán, vật lí lí thuyết, hóa học, sinh học của cán bộ giảng dạy đã được công bố trong nhiều hội nghị khoa học của các trường đại học.

Hàng trăm bài báo khoa học của cán bộ giảng dạy của ta đã được công bố trên tạp chí khoa học nổi tiếng trên thế giới. Đội ngũ cán bộ giảng dạy đang phấn đấu góp phần thực hiện "mỗi trường đại học là một cơ sở nghiên cứu khoa học kĩ thuật" như nghị quyết 225 của Bộ Chính trị đề ra. Nhà trường xã hội chủ nghĩa hết sức quan tâm đến điều kiện học tập của học sinh. Học sinh tất cả các trường đại học và trung học chuyên nghiệp đều không phải trả học phí, được hưởng các quyền lợi về sử dụng thư viện, phòng thí nghiệm, sân bãi thể dục, thể thao, kí túc xá, chữa bệnh, an dưỡng v.v... không mất tiền. Kể từ năm 1968, tất cả các học sinh đại học và trung học chuyên nghiệp đều được cấp học bổng toàn phần trong suốt khóa học. Khi tốt nghiệp, tất cả học sinh đều được Nhà nước bố trí công tác.

Trong quá trình phát triển, các trường đã xây dựng được một số *truyền thống tốt đẹp*. Đó là truyền thống dựa vào sức mình là chính. Việc dùng tiếng Việt ở bậc đại học ngay những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám cho đến nay là một biểu hiện rực rỡ của ý thức độc lập dân tộc, của tinh thần tự lực, tự cường trong công tác đào tạo cán bộ. Các trường đã phát huy tinh thần dựa vào sức mình là chính trong việc tìm tòi những biện pháp nhằm thực hiện đường lối, chủ trương giáo dục và đào tạo cán bộ chuyên môn của Đảng, từ việc bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giảng dạy đến việc xây dựng cơ sở vật chất, từ việc xác định mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, đến việc tổ chức, quản lí nhà trường v.v... Đó còn là truyền thống đoàn kết hợp tác tương trợ, nhờ đó nên đã có nhiều tập thể bộ môn, tổ, lớp, khoa, phòng, ban v.v... vững mạnh; đã xây dựng được quan hệ thầy trò trên tinh đồng chí, tình bạn để cùng nhau phấn đấu thực hiện mục đích giáo dục xã hội chủ nghĩa; đã hình thành được những tập thể khoa học làm việc có hiệu suất như những ban thư kí môn học có nhiệm vụ tổ chức xét duyệt chương trình, biên soạn sách giáo khoa, những tiểu ban bồi dưỡng kiến thức cho nghiên cứu sinh, những nhóm nghiên cứu khoa học liên ngành v.v... Phát huy truyền thống này trong công tác giảng dạy, học tập và trong công tác nghiên cứu khoa học, chúng ta đã khắc phục được một phần những hạn chế về trình độ khoa học, nghiệp vụ nói chung còn thấp, những khó khăn về cơ sở vật chất, kĩ thuật nói chung còn nghèo và đã phát huy được trí tuệ tập thể, sức mạnh tập thể để

làm tròn nhiệm vụ được giao. Một truyền thống nữa được phát huy liên tục là thi đua « dạy thật tốt, học thật tốt » để tiến bộ mãi.

Mặc dầu còn non trẻ (so với nền giáo dục lâu hằng vài thế kỷ của các nước châu Âu), nhưng nền giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp của ta đã được xây dựng trên những nguyên tắc cơ bản của nhà trường xã hội chủ nghĩa, đã có được một số truyền thống cách mạng đẹp để « đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta » (3).

Những thành tích của giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp trong 30 năm qua đã góp phần vào thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta, và đã nói lên bản chất ưu việt của nền giáo dục Việt-nam xã hội chủ nghĩa.

Miền Nam nước ta đã được hoàn toàn giải phóng. Dân tộc Việt-nam ta đứng trước một kỷ nguyên mới của lịch sử, « kỷ nguyên phát triển rực rỡ của nước Việt-nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh, kỷ nguyên nhân dân lao động hoàn toàn làm chủ vận mệnh của mình, đồng tâm hiệp lực xây dựng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho mình và cho muôn đời con cháu mai sau » (4). Hơn bao giờ hết, công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ chuyên môn đứng trước những triển vọng vô cùng to lớn, phục vụ thời kỳ phát triển rực rỡ của nước ta.

Để đáp ứng những yêu cầu mới của cách mạng, đồng thời để khắc phục những nhược điểm và khuyết điểm trong công tác đào tạo hiện nay, trên cơ sở những thành tựu to lớn đã đạt được trong 30 năm qua, ngành giáo dục đại học và chuyên nghiệp phải tiến lên thực hiện một bước phát triển cao hơn bằng một cuộc cải cách giáo dục đại học và chuyên nghiệp, nhằm quán triệt đầy đủ hơn nữa đường lối, quan điểm giáo dục và đào tạo cán bộ của Đảng trong những điều kiện mới. Trong giai đoạn mới, các trường đại học và trung học chuyên nghiệp phải ra sức phấn đấu đào tạo và bồi dưỡng cho được một đội ngũ cán bộ chuyên môn có chất lượng toàn diện và có cơ cấu đồng bộ, phát huy tác dụng cao nhất, nhiều nhất đối với sự nghiệp xây dựng đất nước; xây dựng cho được một hệ thống đào tạo tập trung có chất lượng cao và một hệ thống đào tạo tại chức và bồi dưỡng thường

xuyên rộng lớn và vững mạnh; kết hợp học tập, giảng dạy với lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, và các hoạt động xã hội khác, thực hiện mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường với sản xuất, với xã hội.

Công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ của các trường đại học và trung học chuyên nghiệp trong giai đoạn mới phải tiến lên mạnh mẽ để góp phần xứng đáng vào nhiệm vụ vô cùng vĩ đại, đang chờ đón 45 triệu đồng bào ta, là thực hiện đầy đủ Di chúc của Bác Hồ kính yêu: « Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt-nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới ».

(3) *Bản về công tác giáo dục, Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Sự thật, 1972, trang 103.*

(4) *Diễn văn của đồng chí Lê Duẩn trong mít tinh mừng chiến thắng tại Hà-nội 15-4-1975*

Ba mươi năm...

(Tiếp theo trang 9)

Tăng cường hệ thống tổ chức quản lý khoa học, kỹ thuật. Cần có nhận thức đầy đủ: những nhiệm vụ và biện pháp nêu trên không thể thực hiện được nếu không tăng cường hệ thống quản lý khoa học, kỹ thuật ở trung ương, các ngành, các địa phương và các cơ sở.

Xây dựng và phát triển khoa học, kỹ thuật là một nhiệm vụ rất bức thiết, đồng thời cũng rất nặng nề, phức tạp. Song với tinh thần quật cường, bất khuất của dân tộc Việt-nam anh hùng đã từng lật đổ ách thống trị của Pháp-Nhật, đánh gục chủ nghĩa thực dân cũ của đế quốc Pháp, đánh bại hoàn toàn chủ nghĩa thực dân mới của đế quốc Mĩ, dân tộc ta, đội ngũ khoa học kỹ thuật chúng ta, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, nhất định có đầy đủ tinh thần và nghị lực, trí tuệ và tài năng để thu thắng lợi trên mặt trận khoa học kỹ thuật, biến đất nước nghèo nàn và lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề thành một nước có nông nghiệp hiện đại, công nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến, đưa nước ta nhanh chóng đứng vào hàng ngũ những nước tiên tiến về khoa học, kỹ thuật trên thế giới.